

CẬP NHẬT XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN 03/07 – 07/07

Cập nhật ngày 02/07/2023

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1,120.18	0.8%
KLGD (trCP)	4,059.11	1.2%
GTGD (tỷ VND)	82,820.80	0.8%
HNX-INDEX	227.32	1.8%
KLGD (trCP)	472.05	19.7%
GTGD (tỷ VND)	8,245.25	16.0%

MUA/BÁN RÒNG KHỚP LỆNH TUẦN 5 - THÁNG 6/2023

TUẦN 4 - THÁNG 6/2023

Ngành	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài
Bán lẻ	(108.4)	22.8	(44.2)	129.8	(62.9)	(4.4)	(40.6)	107.9
Bảo hiểm	33.4	(30.9)	1.7	(4.2)	146.1	(52.8)	(4.2)	(89.0)
Bất động sản	481.9	(222.1)	(90.3)	(169.6)	601.7	(194.4)	(75.6)	(331.7)
Công nghệ Thông tin	28.7	(32.0)	2.6	0.7	50.6	(31.8)	(17.1)	(1.7)
Dầu khí	(8.9)	(26.6)	0.7	34.8	(49.1)	19.8	7.6	21.7
Điện, nước & xăng dầu khi đốt	84.9	34.7	70.2	(189.8)	(143.7)	64.9	(221.1)	299.9
Điện, nước & xăng dầu khi đốt	177.1	(90.2)	6.4	(93.4)	109.4	(39.6)	(11.5)	(58.3)
Du lịch và Giải trí	3.1	10.9	(3.4)	(10.5)	73.3	(12.8)	(18.8)	(41.6)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	18.0	21.4	(42.3)	2.9	86.5	(49.5)	(32.5)	(4.5)
Hàng cá nhân & Gia dụng	39.8	(39.3)	(3.0)	2.5	48.0	7.2	(7.6)	(47.6)
Hóa chất	61.4	(0.9)	5.8	(66.2)	(10.3)	(3.0)	(23.0)	36.3
Ngân hàng	35.2	(129.5)	358.4	(264.1)	733.4	79.4	(248.5)	(564.3)
Ô tô và phụ tùng	1.8	2.5	(8.5)	4.2	(4.0)	1.6	(0.0)	2.4
Tài nguyên Cơ bản	(580.3)	54.9	(59.4)	584.7	(603.8)	281.6	(137.2)	459.4
Thực phẩm và đồ uống	169.4	(36.7)	(24.5)	(108.2)	306.4	(53.7)	(29.5)	(223.2)
Truyền thông	0.6	(0.0)	-	(0.6)	1.6	0.0	(0.0)	(1.7)
Xây dựng và Vật liệu	(216.7)	206.0	5.1	5.5	231.8	(226.2)	(17.1)	11.5
Y tế	(6.9)	0.3	(0.0)	6.6	(8.4)	5.2	(0.0)	3.2
Tổng	214.2	(254.7)	175.3	(134.8)	1,506.5	(208.6)	(876.7)	(421.3)

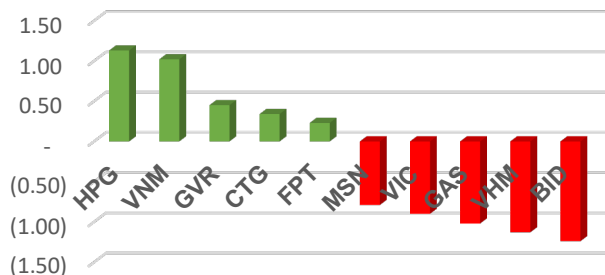
Note: Tỷ VND, Chỉ tính GD khớp lệnh trên HOSE

TOP MUA/BÁN RÒNG KHỚP LỆNH NĐT CÁ NHÂN LŨY KẾ TUẦN 5 - THÁNG 6/2023

MUA RÒNG	Mã	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài	BÁN RÒNG	Mã	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài
1	NVL	398.5	-377.1	-22.0	0.6	1	HPG	-644.1	68.2	-52.1	628.1
2	VRE	169.9	5.9	-16.9	-159.0	2	KBC	-129.1	194.4	2.1	-67.4
3	GAS	116.8	-49.4	-0.8	-67.6	3	GEX	-122.7	83.2	-0.6	40.1
4	VNM	113.8	-50.0	2.3	-67.5	4	VHM	-102.0	5.8	-17.4	113.5
5	VND	79.3	-8.2	3.7	-73.4	5	VGC	-89.6	94.5	-0.2	-4.8
6	NLG	78.9	6.4	2.7	-88.0	6	FRT	-83.2	-4.7	-0.2	88.2
7	BID	72.1	-48.4	-0.2	-23.5	7	VCG	-78.2	84.8	-1.3	-5.4
8	SAB	70.9	-9.5	-1.7	-59.7	8	CTG	-65.1	-33.1	42.4	55.9
9	PVT	58.9	-19.4	-3.4	-36.1	9	SSI	-61.3	78.4	11.1	-28.2
10	VIC	57.7	-26.7	-7.4	-23.6	10	HHV	-60.8	33.2	0.0	27.6
11	DIG	50.4	-36.5	-0.5	-13.4	11	DGW	-51.5	5.7	-0.3	46.1
12	PC1	44.6	-25.6	0.1	-19.1	12	ACB	-45.9	5.1	40.7	0.0
13	HSG	43.6	-6.4	-6.2	-31.0	13	HDB	-41.5	-4.6	-0.3	46.3
14	PNJ	42.9	-31.0	-2.8	-9.1	14	KDH	-34.7	11.2	-0.1	23.5
15	VIX	42.2	-24.5	0.8	-18.5	15	VHC	-33.5	-1.7	-0.3	35.6
16	BVH	41.3	-40.8	-0.1	-0.5	16	SHB	-33.3	5.5	3.4	24.4
17	TPB	39.1	-3.5	5.0	-40.7	17	STB	-32.5	60.3	171.3	-199.1
18	POW	38.7	-23.4	4.9	-20.2	18	DXS	-22.7	7.8	-0.1	15.1
19	DXG	35.5	-28.1	-0.4	-6.9	19	SBT	-18.9	19.3	-0.3	-0.1
20	TCB	35.2	-34.1	-1.0	0.0	20	PVD	-17.4	-27.1	2.2	42.3
Top 20		1,630.2	-829.0	-44.1	-757.1	Top 20		-1,768.0	686.3	199.8	881.8

Note: Tỷ VND, Chỉ tính GD khớp lệnh trên HOSE

TOP cổ phiếu ảnh hưởng đến VN-INDEX



TỔNG KẾT THỊ TRƯỜNG TUẦN 26/06 – 30/06

VNINDEX có tuần điều chỉnh giảm điểm trở lại với 3 phiên tăng điểm, 2 phiên giảm điểm, thanh khoản tiếp tục được duy trì ở mức cao, áp lực bán tăng cao ở hầu hết các nhóm ngành, tuy nhiên xu hướng tăng vẫn được duy trì. Dòng tiền cá nhân trong nước tiếp tục mua ròng nâng đỡ thị trường, đối ứng với lực bán ròng từ Khối ngoại, Tổ chức trong nước. VNINDEX ghi nhận mất -9.2 điểm (-0.81%), đóng cửa thấp nhất tuần tại 1,120.18 điểm.

Giá trị giao dịch trung bình 1 phiên trên sàn HOSE đạt 16,564 tỷ, tăng nhẹ 0.8% so với tuần trước, tăng 3.8% so với TB 5 tuần và 39.1% so với TB 20 tuần trước.

Tỷ trọng phân bổ dòng tiền tăng vào nhóm cổ phiếu vốn lớn VN30, giảm ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ. Dòng tiền có xu hướng tăng mạnh vào nhóm Hàng và dịch vụ công nghiệp, Thực phẩm và đồ uống, Bán lẻ và giảm ở nhóm Chứng khoán, Xây dựng & VLXD, Dầu khí.

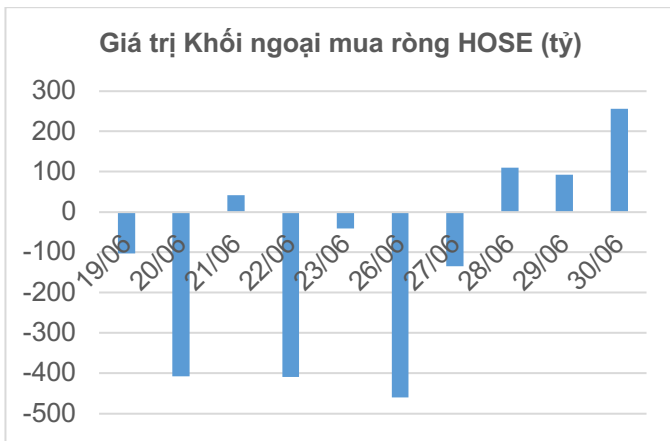
Xu hướng giao dịch khớp lệnh của các nhóm NĐT:

Nhóm NĐT nước ngoài có tuần BÁN ròng với hơn -341 tỷ trên HOSE, tính riêng khớp lệnh họ bán ròng -135 tỷ. Top cổ phiếu bán ròng gồm: STB, VRE, NLG. Ngược lại, khối ngoại mua ròng tích cực với: HPG, VHM, FRT...

Nhóm NĐT cá nhân tiếp tục MUA ròng mạnh với giá trị hơn 1021 tỷ trên HOSE, tính riêng khớp lệnh họ mua ròng 214 tỷ đồng. Top cổ phiếu mua ròng mạnh NVL, VRE, GAS. Top cổ phiếu bán ròng gồm HPG, KBC, GEX.

Nhóm NĐT tổ chức tiếp tục có tuần BÁN ròng -855 tỷ, tính riêng khớp lệnh họ bán ròng -255 tỷ. Top cổ phiếu bán ròng có NVL, VNM, BID. Ngược lại, họ mua ròng tập trung với KBC, VGC, VCG.

Nhóm Tự doanh có tuần MUA ròng nhẹ 176 tỷ đồng, tính riêng khớp lệnh họ mua ròng 175 tỷ đồng. Top cổ phiếu mua ròng gồm STB, MBB, CTG. Top cổ phiếu bán ròng có HPG, BCM, MWG...



STT	Mua ròng		Bán ròng	
	Mã	Giá trị	Mã	Giá trị
1	HPG	685.6	VHM	272.1
2	SHS	95.8	STB	202.4
3	FRT	88.8	VRE	156.3
4	CTG	85.8	NLG	105.7
5	HDG	36.9	KBC	95.6
6	DGW	35.8	VND	78.2
7	GEX	28.2	VNM	68.2
8	HHV	21.8	VPB	67.4
9	PVD	21.4	BID	57.9
10	SHB	21.1	DGC	54.2

Giao dịch khối ngoại

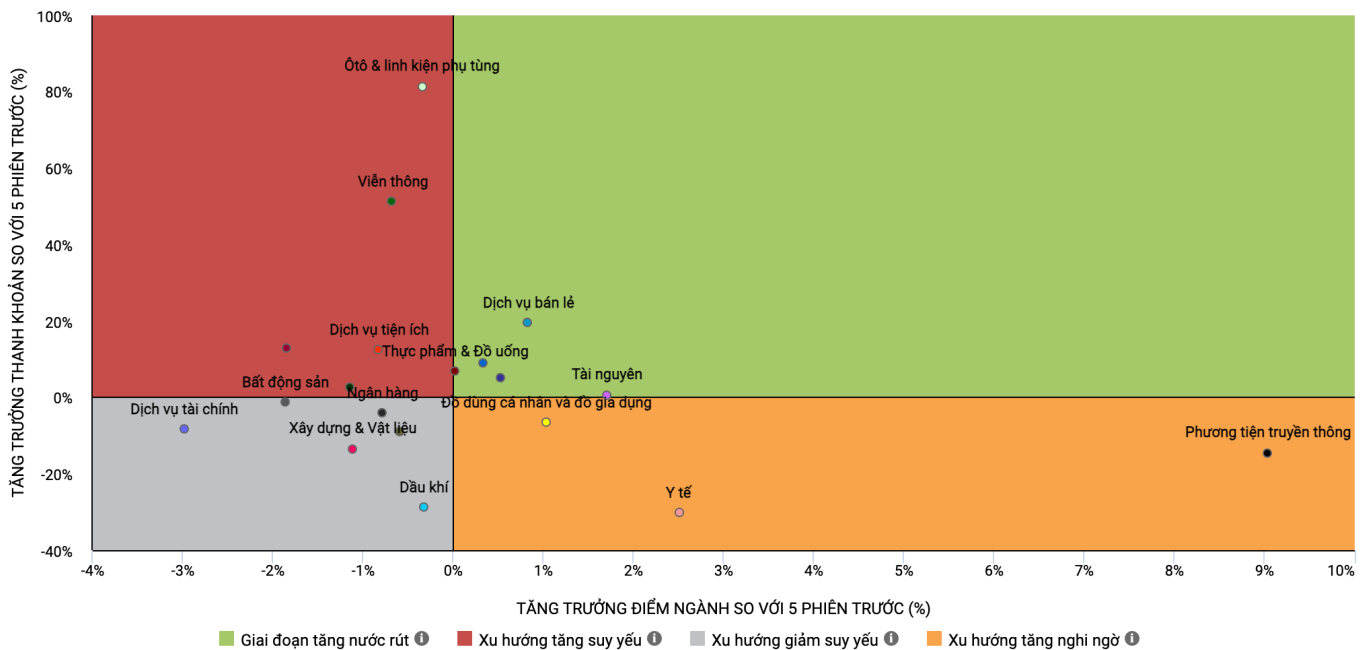
Khối ngoại có tuần **BÁN** ròng trở lại với hơn -341 tỷ đồng, tính riêng khớp lệnh họ **BÁN** ròng hơn -135 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng tập trung với nhóm ngành *Ngân hàng, Dịch vụ Tài chính và Bất động sản*, ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung với nhóm *Tài nguyên cơ bản, Bán lẻ và Dầu khí*.

Về giá trị bán ròng trong tuần, VHM là mã bị ròng mạnh nhất trong tuần với giá trị hơn -272 tỷ, theo sau là 1 số mã khác như STB, VRE, NLG với giá trị bán ròng lần lượt hơn -202, -156, -105 tỷ đồng của khối ngoại.

Ở chiều ngược lại, khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh HPG với giá trị hơn 685 tỷ đồng trong tuần, theo sau đó là 1 số mã như SHS, FRT, CTG với giá trị mua ròng lần lượt đạt gần +96, +89 và 86 tỷ đồng.

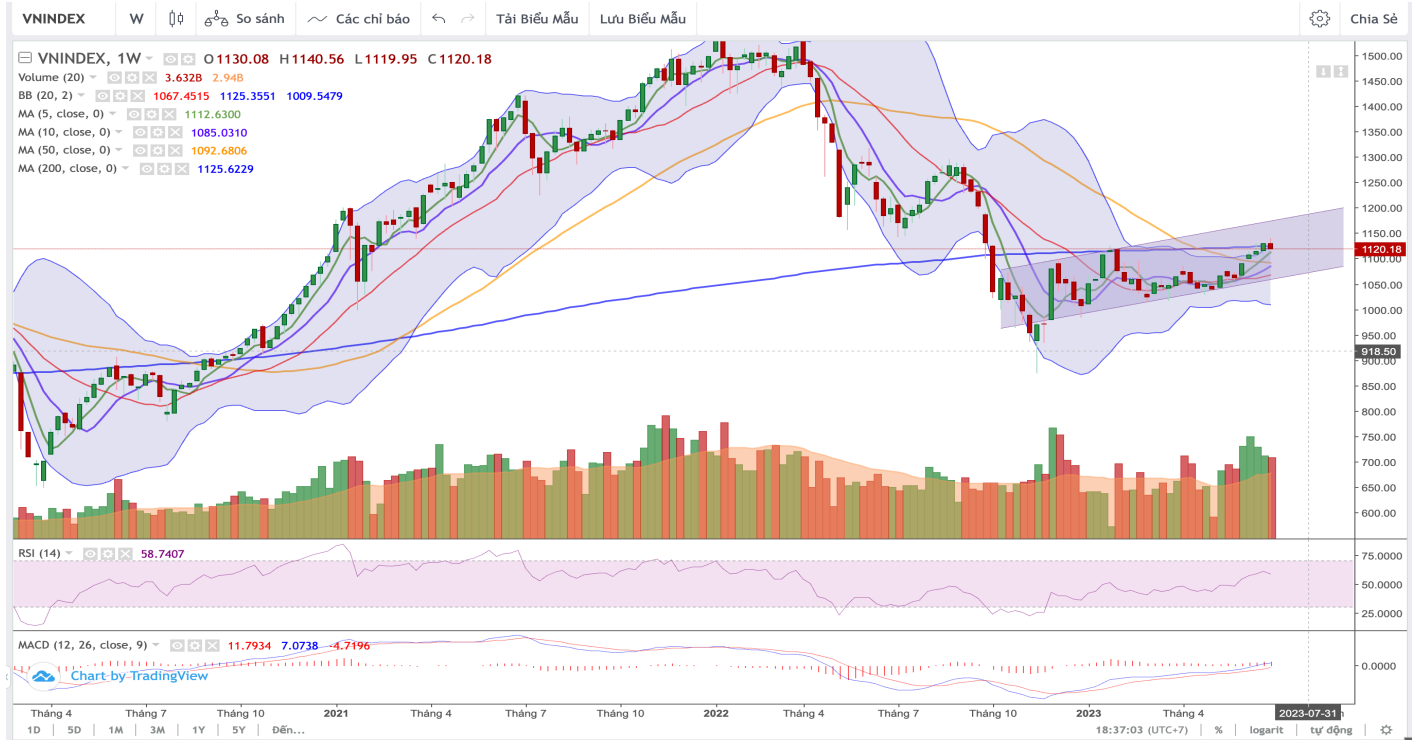
Thị trường phái sinh

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2307 kết tuần tại 1,117.3 điểm, thu hẹp mức chênh lệch còn -5.83 điểm so với VN30. Khối lượng giao dịch giảm, các kỳ hạn lớn hơn thu hẹp mức chênh lệch, cho thấy tâm lý Nhà đầu tư vẫn đang khá thận trọng với đà tăng ngắn hạn của cơ sở.



Nguồn: Dstock, AFB tổng hợp

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TUẦN 03/07 – 07/07



GÓC NHÌN KỸ THUẬT:

VNINDEX cắt đứt chuỗi 4 tuần tăng điểm liên tiếp với 2 phiên giảm điểm vào cuối tuần, thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao so với trung bình 20 tuần, tuy nhiên độ rộng thị trường có phần thu hẹp lại, áp lực bán tăng cao ở hầu hết các nhóm ngành, xu hướng dòng tiền có phần chậm lại vào các phiên cuối tuần. **VNINDEX** kết phiên đóng cửa thấp nhất tuần, cho thấy tâm lý của NĐT đang khá thận trọng trước xu hướng tăng ngắn hạn của thị trường. Trên đồ thị tuần, chỉ số giá có tuần thử thách thành công MA200, xác nhận vượt đỉnh đầu năm 2023, tuy nhiên, việc thanh khoản có phần sụt giảm cùng áp lực chốt lời tăng lên khiến **VNINDEX** ghi nhận tín hiệu điều chỉnh tại vùng giá 1,130 quanh đường MA200, các chỉ báo kỹ thuật RSI, MACD cho tín hiệu xu hướng điều chỉnh tích lũy ngắn hạn.

Với việc **VNINDEX** ghi nhận tín hiệu bán khá mạnh khi chỉ số vượt MA200, cùng việc thanh khoản có dấu hiệu sụt giảm nhẹ, chúng tôi cho rằng **VNINDEX** nhiều khả năng sẽ chuyển qua xu hướng điều chỉnh Tích lũy quanh MA200 thêm 2-3 tuần tới trước khi xác nhận xu hướng rõ ràng mới, dòng tiền sẽ có sự phân hóa ở các nhóm cổ phiếu và luân phiên tăng điểm khi **VNINDEX** sẽ giao dịch trong biên độ 1,110 – 1,130 điểm.

Xu hướng Ngắn hạn: Trung lập.

Xu hướng Trung – Dài hạn: Tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:

Chúng tôi cho rằng **VNINDEX** nhiều khả năng sẽ tiếp tục quán tính giảm điểm ở những phiên đầu tuần và kỳ vọng phục hồi trở lại vào cuối tuần, **VNINDEX** sẽ giao dịch trong biên độ 1,110 – 1,130 điểm. Với việc **ALFABULL** đã khuyến nghị Nhà đầu tư ưu tiên chốt lời các vị thế và duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn 50-60% cổ phiếu, có thể bắt đầu xem xét các nhịp điều chỉnh để mở dần lại các vị thế MUA tăng tỷ trọng. Hạn chế FOMO mua ở những nhịp tăng điểm.

Với những NĐT đang có tỷ trọng cổ phiếu cao, **ALFABULL** cho rằng những phiên tăng điểm hồi phục vùng giá 1,130 là những cơ hội để NĐT canh chốt lời và tái cơ cấu danh mục, hạ tỷ trọng về mức an toàn 50-60% cổ phiếu.

DANH MỤC CỔ PHIẾU THEO DÕI

MCK	Ngành	Giá hiện tại	Giá theo dõi	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Trạng thái
VCG	Xây dựng	20.85	19.5 – 20.0	23.5 – 24.0	18.7	Theo dõi mua mới
IDC	BDS KCN	43.40	40.0 – 40.5	47.0 – 48.0	39.5	Theo dõi mua gia tăng
PVD	Dầu khí	24.50	23.5 – 24.0	27.0 – 28.0	22.5	Theo dõi mua gia tăng
PVS	Dầu khí	32.40	30.8 – 31.6	36.0 – 37.0	30.0	Theo dõi mua mới
VHC	Thủy sản	65.00	61.6 – 62.5	71.0 – 72.0	58.5	Theo dõi mua mới

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

MCK	Ngày mở vị thế	Giá hiện tại	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá dừng lãi/lỗ	Lãi/lỗ (%)	Trạng thái
PVD	09/06/2023	24.50	23.10	27.0 – 28.0	22.5	6.06	Nắm giữ, canh mua thêm
IDC	19/05/2023	42.40	38.60	47.0 – 48.0	38.5	9.84	Nắm giữ, canh mua thêm

Chúng tôi cho rằng với các nhịp điều chỉnh, có thể quan sát với một số nhóm ngành như nhóm *Ngân hàng, Chứng khoán, Năng lượng (Dầu, điện), và Đầu tư công*, ... Đây là những nhóm ngành **ALFABULL** cho rằng có sự tích cực hơn về những thông tin, dòng tiền thanh khoản trên thị trường.

NOTE: Với danh mục cổ phiếu theo dõi ngắn hạn, dựa trên bộ tiêu chí lọc của **ALFABULL**, chúng tôi sẽ cập nhật danh mục 1 tháng/lần, nếu có những thay đổi chúng tôi sẽ cập nhật theo diễn biến thị trường hàng ngày. Nhà đầu tư cần chi tiết hơn lộ trình giải ngân vui lòng liên hệ AFB. Trong trường hợp có thay đổi về các vùng giá, AFB sẽ nhanh nhất có thể cập nhật thông tin tới Quý Nhà đầu tư.

DANH MỤC TRUNG - DÀI HẠN

Chúng tôi đánh giá VNINDEX đang có nhiều tín hiệu tích cực trong việc tích lũy tạo đáy trung – dài hạn. Các gói chính sách hỗ trợ nền kinh tế, cùng nhiều thông tin tích cực được cho là những yếu tố cần thiết đang hỗ trợ xu hướng tạo đáy trong năm 2023 của VNINDEX. Với danh mục trung – dài hạn, Quý NĐT vui lòng liên hệ với AFB để có thông tin về Doanh nghiệp và vùng giá hợp lý để thực hiện giải ngân.

TỔNG HỢP CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THÁNG 6					ALFABULL
Mã CK	Giá mua	Giá bán	Lãi/lỗ	Thời gian nắm giữ	Danh mục
PVS	30.5	33	8.20%	5 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6
PVD	23.1	25	8.23%	5 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6
VCG	19.5	21.6	10.77%	4 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6
HCM	26.5	29	9.43%	4 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6
IDC	42.1	44	4.51%	4 tuần	Danh mục đầu tư tháng 6

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	28,952,200	STB	(6,657,400)
2	CTG	3,381,500	VRE	(5,899,700)
3	GEX	2,110,600	VHM	(3,890,407)
4	SHB	1,920,300	VND	(3,320,500)
5	HHV	1,824,300	VPB	(3,101,600)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	7,091,270	NVB	(258,037)
2	TNG	1,021,100	BVS	(197,100)
3	CEO	808,719	CTC	(160,100)
4	PVS	360,405	PGS	(32,000)
5	IDC	215,790	DHT	(19,159)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	14.50	14.85	↑ 2.41%	246,894,914
DIG	22.80	21.05	↓ -7.68%	156,530,674
HPG	25.40	26.15	↑ 2.95%	145,357,502
VIX	12.20	10.80	↓ -11.48%	138,682,800
VND	19.70	18.90	↓ -4.06%	128,717,100

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	13.80	13.20	↓ -4.35%	125,802,598
CEO	26.20	23.80	↓ -9.16%	35,884,024
HUT	20.00	19.30	↓ -3.50%	32,866,089
PVS	31.80	32.40	↑ 1.89%	29,978,788
IDC	43.20	42.40	↓ -1.85%	15,187,296

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVC	35.10	41.40	6.3	↑ 17.95%
ABR	11.30	13.30	2.0	↑ 17.70%
VNG	8.98	10.50	1.5	↑ 16.93%
HCD	7.79	9.07	1.3	↑ 16.43%
TMS	46.90	53.40	6.5	↑ 13.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GKM	39.70	52.00	12.3	↑ 30.98%
VIT	15.90	19.80	3.9	↑ 24.53%
VIF	14.10	17.50	3.4	↑ 24.11%
BKC	7.00	8.50	1.5	↑ 21.43%
VNT	48.70	57.50	8.8	↑ 18.07%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QCG	10.85	8.23	-2.6	↓ -24.15%
EVG	6.99	5.66	-1.3	↓ -19.03%
LGL	4.80	4.07	-0.7	↓ -15.21%
TNT	5.28	4.50	-0.8	↓ -14.77%
GTA	18.10	15.55	-2.6	↓ -14.09%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
API	12.60	7.60	-5.0	↓ -39.68%
APS	14.30	8.70	-5.6	↓ -39.16%
IDJ	13.20	8.10	-5.1	↓ -38.64%
BST	22.30	16.10	-6.2	↓ -27.80%
CET	10.60	8.60	-2.0	↓ -18.87%

(*) Giá điều chỉnh

Nguồn: SHS, AFB tổng hợp

CẬP NHẬT TIN TỨC

GDP quý 2/2023 tăng 4,14%, chỉ cao hơn cùng kỳ năm 2020 giai đoạn 2011-2023

Với mức tăng này, GDP 6 tháng đầu năm 2023 ước tính tăng 3,72%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 1,74% của 6 tháng đầu năm 2020 trong giai đoạn 2011-2023.

Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,07%, đóng góp 9,28%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 1,13%, đóng góp 11,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,33%, đóng góp 78,85%.

Việt Nam xuất siêu đạt hơn 12 tỷ USD

Cụ thể, nửa đầu năm nay, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 316,65 tỷ USD, giảm 15,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu giảm 12,1%; nhập khẩu giảm 18,2%. Cán cân thương mại hàng hóa 6 tháng đầu năm 2023 ước tính xuất siêu 12,25 tỷ USD.

Chính thức giảm 2% thuế VAT nhiều mặt hàng từ ngày 1-7

Chính phủ vừa ban hành nghị định 44/2023 quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (VAT) theo nghị quyết số 101/2023 của Quốc hội. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1-7 đến hết ngày 31-12-2023.

Theo đó, giảm thuế VAT đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ.

Giải ngân FDI 6 tháng đầu năm tăng nhẹ

Sau 5 tháng giảm liên tục, giải ngân vốn đầu tư nước ngoài (FDI) trong 6 tháng đã khởi sắc trở lại khi tăng nhẹ 0,5% so với cùng kỳ năm 2022 với mức 10,02 tỷ USD...

Dragon Capital vừa mua thêm 800.000 cổ phiếu PV Drilling (PVD)

Cụ thể, ngày 26/6, nhóm Dragon Capital vừa mua vào 800.000 cổ phiếu PVD để nâng sở hữu từ 10,9% lên 11,04% vốn điều lệ. Trong đó, quỹ thực hiện mua là Hanoi Investments Holdings Limited.

Các ngân hàng đua nhau giảm lãi suất huy động, lãi suất cho vay

Trong tuần này, hàng loạt ngân hàng như GPBank, HDBank, Oceanbank, NCB, SCB... đã tiếp tục giảm lãi suất huy động, mức điều chỉnh phổ biến là 0,1-0,2 điểm %. Riêng HDBank, SCB có mức giảm tới 0,5 điểm %. Khảo sát cho thấy hiện không còn ngân hàng nào niêm yết lãi suất từ 8% trở lên cho kỳ hạn 12 tháng.

Nhu cầu giãn khoan tăng mạnh, PVD hoàn thành 100% kế hoạch năm sau 6 tháng

Năm 2023, PVD đặt kế hoạch tổng doanh thu hợp nhất đạt 5.400 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất kỳ vọng đạt 100 tỷ đồng. Quý I, doanh thu hợp nhất của công ty đạt 1.226 tỷ và lãi sau thuế 52,3 tỷ đồng.

Như vậy ước tính quý II/2023, công ty có thể lãi khoảng 48 tỷ đồng và doanh thu ghi nhận 4.174 tỷ. Cùng kỳ quý II năm ngoái, PVD ghi nhận doanh thu là 1.505 tỷ đồng và lỗ sau thuế gần 74 tỷ.

ALFABULL là đơn vị tư vấn đầu tư độc lập, minh bạch với mục tiêu xây dựng và phát triển một cộng đồng đầu tư giá trị. **ALFABULL** hiện tại là đối tác cùng những tổ chức tài chính cũng như các doanh nghiệp lớn, hy vọng mang lại nhiều sản phẩm đầu tư giá trị dành cho Nhà đầu tư và có thể đồng hành cùng Nhà đầu tư trên Thị trường chứng khoán nói riêng và Đầu tư tài chính nói chung.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo được viết và phát hành bởi đội ngũ phân tích của ALFA BULL dựa trên các nguồn thông tin công khai trên phương tiện đại chúng. Thông tin này được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành.

Các nhà đầu tư nên có nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình trước khi ra quyết định đầu tư. Nhóm thực hiện không chịu bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này dưới mọi hình thức.

Trân trọng!

Thông tin liên hệ:

Hotline: 0968.402.286 (Ms.Dung), 0963.340.576 (Ms. Tan), 0987.753.767 (Mr. Dat).

Email: thanhdatt.afb@gmail.com

Website: Alfabull.vn

Link đăng ký trở thành thành viên của AFB: <https://forms.gle/DCySwd21bov3gT8K9>

Link zalo cập nhật tin tức thị trường của AFB: <https://zalo.me/g/vpbefs736>.